

Câu 12: Nút lệnh dùng để kẻ đường biên cho bảng là:



Câu 13: Để chọn một hình ảnh đã được chèn vào văn bản, thao tác nào dưới đây không đúng?

- A. Nháy chuột trên hình ảnh
- C. Nháy phải chuột trên hình ảnh

- B. Nháy đúp chuột trên hình ảnh
- D. Kéo thả chuột xung quanh hình ảnh

Câu 14: Hệ điều hành là:

- A. Một chương trình máy tính
- C. Một thiết bị vào
- B. Một phần mềm ứng dụng
- D. Một thiết bị máy tính

Câu 15: Có mấy vị trí căn chỉnh văn bản trong một ô?

- A. 4
- B. 9
- C. 6
- D. 3

Câu 16: Để định dạng kí tự em sử dụng hộp thoại:

- A. Font
- B. Paragraph
- C. Data
- D. File

Câu 17: Để chèn thêm một cột bên trái em chọn lệnh:

- A. Insert Right
- B. Insert Below
- C. Insert Above
- D. Insert Left

Câu 18: Vị trí của ảnh khi chèn vào văn bản là:

- A. Tại vị trí đặt con trỏ soạn thảo
- C. Cuối văn bản
- B. Đầu văn bản
- D. Giữa văn bản

Câu 19: Tên tập văn bản có phần đuôi mở rộng là:

- A. pas
- B. exe
- C. excel
- D. docx

Câu 20: Các thành phần chính trên cửa sổ Word là:

- A. Các dài lệnh, nhóm lệnh, lệnh, thanh cuộn ngang, thanh cuộn dọc.
- B. Các dài lệnh, vùng soạn thảo, con trỏ soạn thảo, thanh cuộn ngang, thanh cuộn dọc.
- C. Các dài lệnh, nhóm lệnh, lệnh, vùng soạn thảo, con trỏ soạn thảo, thanh cuộn ngang, thanh cuộn dọc.
- D. Các dài lệnh, nhóm lệnh, lệnh, vùng soạn thảo, con trỏ soạn thảo.

B. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Thế nào là định dạng văn bản? định dạng văn bản nhằm mục đích gì?

Câu 2. (2 điểm) Chỉ ra tác dụng của các lệnh sau: Save, Copy, Cut, Paste

Câu 3. (1 điểm) Phân biệt điểm giống và khác nhau giữa phím Delete và phím Backspace